

KHẢO SÁT THỰC TRẠNG NHẬN THỨC VỀ GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CỦA HỌC SINH LỚP 9 TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN XUÂN HUỆ*

TÓM TẮT

Bài báo đề cập đến vấn đề nhận thức về giáo dục giới tính của học sinh lớp 9 tại một số trường trung học cơ sở ở Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời trình bày kết quả khảo sát thực trạng nhận thức về giáo dục giới tính ở các mặt: mục tiêu giáo dục giới tính và nội dung giáo dục giới tính.

Từ khóa: giới tính, giáo dục giới tính, nhận thức của học sinh trung học cơ sở.

ABSTRACT

Examining the reality of 9th graders' awareness of sex education in some secondary schools in District 11, Ho Chi Minh City

The article discusses the issue of 9th graders' awareness of sex education in some secondary schools in District 11, Ho Chi Minh city and also presents results of the survey about the reality of sex education awareness in terms of goals and contents.

Keywords: gender, sex education, secondary schools, students' awareness.

1. Đặt vấn đề

Tuổi thiếu niên là tuổi có nhiều biến đổi mạnh mẽ cả về thể chất lẫn tinh thần, nhất là những biến đổi về giới tính. Ở độ tuổi này, các em phải chịu nhiều áp lực có tính xung năng, nhất là xung năng dục. Phần nhiều các em ở lứa tuổi này luôn băn khoăn, xao động về hình ảnh bản thân, có em rơi vào tình trạng lo lắng, hoang mang, mất phương hướng. Gia đình và nhà trường có nhiệm vụ dạy cho các em hiểu biết về những kiến thức giới tính và giáo dục giới tính. Thực tế, các bậc cha mẹ không phải ai cũng có hiểu biết đầy đủ và khoa học về giới tính. Nếu có hiểu biết thì họ cũng không dễ dàng đề cập vấn đề này với con cái. Mặt khác, trong các trường phổ thông hiện nay,

giáo dục giới tính chưa được xem là một môn học, chỉ được lồng ghép vào một số môn học như: Giáo dục công dân, Sinh học, Đạo đức, Kỹ năng sống, Sinh hoạt tập thể. Hầu hết sách giáo khoa đang được sử dụng có rất ít nội dung về giáo dục giới tính. Các lí do nêu trên là nguyên nhân dẫn đến việc các em bị hạn chế nhận thức về giới tính, giáo dục giới tính, do hiểu biết lệch lạc nên gây ra không ít hệ quả đáng tiếc. Vì vậy, khảo sát thực trạng nhận thức về giáo dục giới tính của học sinh lớp 9 tại một số trường trung học cơ sở ở Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) là điều hết sức cần thiết.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Các khái niệm

* HVCH, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

Theo A. G. Khrivcova, D. V. Kolejev, “Giáo dục giới tính là một quá trình hướng vào việc vạch ra những nét, những phẩm chất, những đặc trưng cũng như khuynh hướng phát triển của nhân cách, xác định thái độ xã hội cần thiết của con người đối với người khác” [dẫn theo 6, tr.142]. Như vậy, giáo dục giới tính là quá trình giáo dục con người (thanh thiếu niên), nhằm làm cho họ có nhận thức đầy đủ, có thái độ đúng đắn về giới tính và quan hệ giới tính, có nếp sống văn hóa giới tính, hướng hoạt động của họ vào việc rèn luyện để phát triển nhân cách toàn diện, phù hợp với giới tính, giúp cho họ biết tổ chức tốt nhất cuộc sống riêng cũng như xây dựng gia đình hạnh phúc, xã hội phát triển.

Theo Từ điển Tâm lí học: “Nhận thức là hiểu được một điều gì đó, tiếp thu được những kiến thức về điều nào đó, hiểu được những quy luật về những hiện tượng, quá trình nào đó...”. Việc khảo sát thực trạng nhận thức về giáo dục giới tính của học sinh lớp 9 tại một số trường trung học cơ sở ở Quận 11 TP HCM cần được phân tích rõ hơn qua các cơ sở lí luận có liên quan:

(i) *Mục tiêu giáo dục giới tính cho học sinh trung học cơ sở*

- Học sinh hiểu biết đúng đắn về bản chất và tâm thế đạo đức trong các quan hệ qua lại giữa hai giới.

- Học sinh có nhu cầu hành động theo các tiêu chuẩn và tâm thế đó trong mọi lĩnh vực hoạt động, từ đó hướng vào hành vi, việc làm của các em: hiểu được ý nghĩa xã hội của các mối quan hệ qua lại giữa bạn thân và người khác giới; biết

được cách giải quyết đúng đắn, hợp đạo đức các vấn đề cụ thể có liên quan đến các mối liên hệ qua lại; kiên định trước những lời cuốn tình dục không chính đáng; phản đối những thái độ không đúng đắn trong quan hệ với người khác giới. [4, tr.59-60]

(ii) *Nội dung giáo dục giới tính*

Theo G.I Gheraximovic, nội dung giáo dục giới tính có thể bao gồm các vấn đề:

- Các vấn đề liên quan đến thuộc tính về giới của trẻ, đến ý nghĩa của thuộc tính này đối với cá nhân và xã hội;

- Các vấn đề của gia đình và của các quan hệ trong gia đình, ý nghĩa của các vấn đề đối với trẻ, cũng như đối với toàn xã hội;

- Các vấn đề của việc trẻ ra đời và tính kế tục của các thế hệ;

- Các vấn đề thuộc đạo đức giới tính;

- Các vấn đề vệ sinh giới tính. [5, tr.26]

Quan điểm trên cho thấy nội dung giáo dục giới tính gắn liền với đời sống gia đình.

2.2. Thể thức và phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu thể thức và phương pháp nghiên cứu được thực hiện như sau:

(i) *Cách soạn thang đo*

Bảng anket được tiến hành qua hai giai đoạn:

- *Giai đoạn 1:* Xây dựng bảng thăm dò mở

Căn cứ vào quan sát bước đầu về những biểu hiện nhận thức của học sinh lớp 9 về giáo dục giới tính, cơ sở lí luận

của đề tài nghiên cứu và kết quả đã nghiên cứu ở một số đề tài trước, bảng thăm dò mở được xây dựng gồm 5 câu hỏi mở.

- *Giai đoạn 2:* Xây dựng bảng thăm dò chính thức.

Qua kết quả của bảng thăm dò mở kết hợp đối chiếu với cơ sở lí luận của đề tài, bảng thăm dò chính thức được xây dựng. Đây là công cụ nghiên cứu chính của đề tài.

(ii) *Mô tả bảng thăm dò*

- Bảng thăm dò chính thức gồm có 88 câu hỏi, được soạn thảo với các hình thức khác nhau và có 5 mức độ lựa chọn. Trong đó, khách thể nghiên cứu chỉ có một lựa chọn duy nhất.

(iii) *Cách tiến hành*

Liên hệ với Ban Giám hiệu các trường được khảo sát và chia làm 2 đợt:

- Đợt 1: Thăm dò thử trên mẫu nhỏ của 4 trường được khảo sát.

- Đợt 2: Khảo sát bằng bảng thăm dò chính thức trên 397 học sinh lớp 9 của 4 Trường Trung học Cơ sở: Nguyễn Minh Hoàng, Nguyễn Huệ, Lê Anh Xuân và Phú Thọ.

(iv) *Mẫu nghiên cứu*

- Tổng số học sinh: 397, trong đó: nam: 190; nữ: 207.

2.3. Kết quả nghiên cứu

Sau 6 tháng nghiên cứu, chúng tôi thu được kết quả như sau:

2.3.1. *Nhận thức của học sinh lớp 9 về giáo dục giới tính*

Bảng 1. Nhận thức của học sinh về mục đích giáo dục giới tính trong trường

Nội dung	Trung bình	Độ lệch tiêu chuẩn	Thứ bậc
1. Giữ gìn lối sống đạo đức lành mạnh	4,42	0,93	1
2. Phòng tránh bị xâm hại tình dục	4,35	1,04	2
3. Tránh được các bệnh lây qua đường tình dục	4,35	0,94	3
4. Để học sinh không quan hệ tình dục bừa bãi trước tuổi trưởng thành	4,26	1,14	4
5. Tránh được những hệ quả xấu của những hành động bồng bột	4,24	0,95	5
6. Biết phương pháp giữ vệ sinh cá nhân	4,24	1,03	6
7. Giúp học sinh học tập và rèn luyện tích cực	4,24	1,14	7
8. Giáo dục những suy nghĩ đúng đắn về hai giới tính	4,23	0,83	8
9. Giáo dục về sự phát triển nhân cách	4,22	1,04	9
10. Có những hành động đối với người khác phải một cách đúng đắn	4,22	0,96	10
11. Giáo dục những hành vi đúng đắn về hai giới tính	4,18	0,92	11
12. Giáo dục giới tính để con người phát triển toàn diện	4,16	1,01	12
13. Hiểu rõ hơn về sự phát triển trong cơ thể tuổi dậy thì	4,13	1,12	13

14. Hiểu biết về cơ thể và sự hoạt động của cơ thể	4,10	1,04	14
15. Khái niệm nam, nữ	4,08	0,95	15
16. Định hướng sống đúng theo yêu cầu của xã hội cho học sinh	4,08	1,07	16
17. Phân biệt giới tính giữa nam và nữ	4,03	1,13	17
18. Biết sự thay đổi của hai giới tính	3,94	1,05	18
19. Hiểu biết khởi nguyên của sự sống và vấn đề gia đình	3,78	1,17	19
20. Hiểu biết tình cảm dẫn đến hành vi giới tính của con người	3,67	1,19	20
21. Khái niệm về tình dục	3,51	1,23	21
22. Sự hòa hợp giữa âm và dương của hai giới	3,08	1,38	22

Bảng 1 thể hiện nhận thức của học sinh về mục đích của giáo dục giới tính trong trường theo mức độ từ “cao” đến “thấp” như sau:

- Mức độ “khá cao” gồm các nội dung từ 1 đến 21
- Mức độ “trung bình” chỉ có một (nội dung thứ 22): “Sự hòa hợp giữa âm và dương của hai giới”.

Kết quả khảo sát cho thấy các em nhận thức được mục tiêu giáo dục giới tính ở mức độ khá cao, ý thức được giáo dục giới tính là quan trọng vì mục tiêu giáo dục giới tính nhằm giúp cho các em biết giữ gìn đạo đức và lối sống lành mạnh, phòng tránh những rắc rối, bệnh lí nếu có quan hệ tình dục trước tuổi trưởng thành. Từ đó, các em có nhận thức đúng về hai giới tính và có những hành vi đúng đắn.

Vấn đề nhận thức của học sinh về mục đích giáo dục giới tính trong nhà trường thể hiện ở bảng 1 được xếp theo thứ bậc như sau:

- Giữ gìn lối sống đạo đức lành mạnh: xếp thứ 1;
- Phòng tránh xâm hại tình dục: xếp thứ 2;
- Tránh được các bệnh lây qua đường tình dục: xếp thứ 3;
- Để học sinh không quan hệ tình dục bừa bãi trước tuổi trưởng thành: xếp thứ 4;
- Tránh được những hệ quả xấu của những hành động bồng bột: xếp thứ 5;

Bên cạnh đó, các em cho rằng mục đích giáo dục giới tính là sự hòa hợp âm - dương của hai giới chưa phải là mục tiêu giáo dục phù hợp, vì lứa tuổi các em chưa thật sự hiểu biết thế nào là âm, thế nào là dương, sự hòa hợp giữa âm và dương như thế nào. Do đó, mục tiêu giáo dục giới tính cho các em cần phải thật sự phù hợp với lứa tuổi để các em có thể hiểu biết một cách đúng đắn.

2.3.2. Đánh giá của học sinh về nội dung giáo dục giới tính được thực hiện trong nhà trường

Bảng 2. Đánh giá của học sinh về nội dung giáo dục giới tính được thực hiện trong nhà trường

Nội dung	Trung bình	Độ lệch tiêu chuẩn	Thứ bậc
1. Giáo dục cho con người có đạo đức và hành vi lành mạnh	4,50	1,05	1
2. Giữ gìn mối quan hệ bạn bè trong sáng	4,34	1,21	2
3. Xây dựng nhân cách phù hợp	4,21	1,27	3
4. Giáo dục hành vi lành mạnh	4,11	1,31	4
5. Bình đẳng giới tính	4,09	1,32	5
6. Giúp ý thức mối quan hệ lành mạnh trong tình bạn, tình yêu	4,08	1,10	6
7. Giáo dục tâm lý tuổi mới lớn	3,88	1,35	7
8. Sự phát triển của tuổi mới lớn	3,85	1,34	8
9. Những việc cần làm khi cơ thể trong quá trình phát triển ở tuổi dậy thì	3,67	1,44	9
10. Chuẩn bị cách đáp ứng khi đến tuổi dậy thì	3,58	1,49	10
11. Giải thích các quá trình xảy ra trong cơ thể độ tuổi dậy thì như: chu kì kinh nguyệt, mộng tinh, mùi cơ thể	3,46	1,41	11
12. Mối quan hệ tình cảm ở tuổi mới lớn	3,40	1,42	12
13. Nhận thức tình yêu một cách toàn diện	3,27	1,46	13
14. Biết được ý nghĩa đích thực của tình yêu	3,21	1,38	14
15. Giáo dục sức khỏe sinh sản	3,08	1,52	15
16. Vấn đề yêu sớm	3,06	1,55	16
17. Trình bày những ham muốn của bản thân	2,90	1,40	17
18. Quan hệ tình dục giữa nam và nữ	2,56	1,59	18

Đánh giá của học sinh về nội dung giáo dục giới tính thực hiện trong nhà trường được trình bày ở bảng 2 theo mức độ từ “cao” đến “thấp” như sau:

- Mức độ “cao” ở nội dung “Giáo dục cho con người có đạo đức và hành vi lành mạnh” với điểm trung bình 4,50. Các em nhận thức được chính những nội dung giáo dục giới tính sẽ góp phần giáo dục cho các em có những hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, giúp cho các em có những hành vi giao tiếp, ứng xử lành mạnh trong mối quan hệ giữa hai giới.

- Mức độ “khá cao” gồm các nội dung từ 2 đến 10;

- Mức độ “trung bình” gồm các nội dung từ 11 đến 18.

Bảng 2 còn cho thấy đánh giá của học sinh về nội dung giáo dục giới tính được thực hiện trong nhà trường được xếp theo thứ bậc sau:

- Giáo dục cho con người có đạo đức và hành vi lành mạnh: xếp thứ 1;

- Giữ gìn mối quan hệ bạn bè trong sáng: xếp thứ 2;

- Xây dựng nhân cách phù hợp: xếp thứ 3;

- Giáo dục hành vi lành mạnh: xếp thứ 4;

- Bình đẳng giới tính: xếp thứ 5.

Dựa vào thứ hạng trong kết quả khảo sát, chúng ta thấy rằng có những nội dung quan trọng, phù hợp với lứa tuổi nhưng các em lại đánh giá là chưa phù hợp, như:

- Giáo dục tâm lí tuổi mới lớn: xếp thứ 7;

- Những việc cần làm khi cơ thể trong quá trình phát triển ở tuổi dậy thì và chuẩn bị cách đáp ứng khi đến tuổi dậy thì: xếp thứ 9;

- Giải thích các quá trình xảy ra trong cơ thể độ tuổi dậy thì như: chu kì kinh nguyệt, mộng tinh, mùi cơ thể: xếp thứ 11;

- Mối quan hệ tình cảm ở tuổi mới: xếp thứ 12;

- Giáo dục sức khỏe sinh sản: xếp thứ 15.

Bên cạnh đó, những nội dung giáo dục giới tính phù hợp thì cũng chưa được các em đặt ở vị trí hàng đầu cần phải học

như: Hiện tượng dậy thì, chu kì kinh nguyệt, giáo dục sức khỏe sinh sản.

3. Kết luận

Sau khi phân tích đánh giá kết quả khảo sát thực trạng nhận thức về giáo dục giới tính của học sinh lớp 9 tại một số trường trung học cơ sở ở Quận 11 TPHCM, chúng tôi nhận thấy rằng đa phần học sinh có nhận thức đạt yêu cầu về mục đích của giáo dục giới tính với mức độ từ trung bình trở lên. Giáo dục giới tính là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ. Do đó, xã hội, gia đình và nhà trường cần phải có sự phối hợp đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ trong việc giáo dục nhận thức về giới tính cho học sinh. Nội dung giáo dục giới tính cần phù hợp với lứa tuổi, mục tiêu, phương pháp, hình thức tổ chức; từ đó, giúp học sinh nhận thức đúng đắn về giới tính, về giáo dục giới tính, hình thành cho các em thái độ, niềm tin và những giá trị đạo đức phù hợp về giới, về các mối quan hệ tình cảm, cư xử, giao tiếp trong cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình (1999), *Những điều cần biết để giáo dục giới tính cho con*, Nxb Giáo dục.
2. Đỗ Hà Thế Bình (2007), *Thực trạng việc quản lí giáo dục giới tính cho học sinh ở các trường trung học cơ sở tại huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương và một số giải pháp*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học.
3. Nguyễn Hữu Dũng (1999), *Giáo dục giới tính*, Nxb Giáo dục.
4. Nguyễn Văn Lê, Nguyễn Thị Doan (1997), *Giáo dục giới tính*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Bùi Ngọc Oánh (2006), *Tâm lí học giới tính và giáo dục giới tính*, Nxb Giáo dục.
6. Huỳnh Văn Sơn (1999), *Thực trạng nhận thức và thái độ của học sinh phổ thông trung học ở một số trường nội thành Thành phố Hồ Chí Minh đối với nội dung giáo dục giới tính*, Luận văn thạc sĩ Tâm lí học.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 16-11-2011; ngày phản biện đánh giá: 05-12-2011; ngày chấp nhận đăng: 27-8-2012)